##### Nguyên tắc xét tuyển

###### Đối với Phương thức 1 – xét tuyển tài năng

Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: Thực hiện theo Quy chế và Kế hoạch của Bộ Giáo dục & Đào tạo, có thông báo riêng.

Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL):

Thí sinh được đăng ký xét tuyển 02 nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một (01) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký;

Xét tuyển theo ngành và theo Điểm hồ sơ năng lực (Điểm HSNL);

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống cho đến hết chỉ tiêu;

Điểm HSNL = Điểm học lực + Điểm thành tích + Điểm ưu tiên (theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT). Trong đó,

Điểm HSNL được quy đổi theo thang điểm 100;

Điểm học lực chiếm 60% (tối đa 60 điểm);

Điểm thành tích chiếm 40% (tối đa 40 điểm);

Điểm ưu tiên thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và được quy đổi theo thang điểm 100 tương ứng.

Điểm học lực (ĐHL) được tính bằng tổng của ba (03) điểm bình quân kết quả học tập ở năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 (nếu chưa có kết quả năm học lớp 12) của ba (03) môn học tương ứng với tổ hợp bài thi/môn thi của ngành đã đăng ký xét tuyển, cụ thể:

ĐHL = [Điểm BQ môn 1 + Điểm BQ môn 2 + Điểm BQ môn 3]\*6/3

với Điểm BQ môn = [Điểm năm lớp 10 + Điểm năm lớp 11 + Điểm năm lớp 12]/3

Điểm thành tích được xác định cụ thể như sau:

Giải khuyến khích hsg quốc gia, điểm thành tích 40

Giải nhất hsg cấp tỉnh/thành phố trung ương, điểm thành tích 35

Giải nhì hsg cấp tỉnh/thành phố trung ương, điểm thành tích 30

Giải ba hsg cấp tỉnh/thành phố trung ương, điểm thành tích 25

Giải khuyến khích hsg cấp tỉnh/thành phố trung ương, điểm thành tích 20

Học sinh chuyên (không có giải), điểm thành tích 25

Ghi chú: Thí sinh chỉ được lựa chọn một (01) loại thành tích cao nhất.

Nếu xét tuyển không đủ chỉ tiêu thì số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo phương thức khác;

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vẫn phải đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch chung (thí sinh xếp nguyện vọng đã đủ điều kiện trúng tuyển là nguyện vọng 1 khi đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống để được trúng tuyển chính thức vào Học viện);

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trên Hệ thống tuyển sinh và theo kế hoạch quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học.

###### Đối với Phương thức 2 - xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Xét tuyển theo ngành và theo tổ hợp bài thi/môn thi xét tuyển;

Điểm trúng tuyển của các tổ hợp bài thi/môn thi trong cùng một ngành là bằng nhau

(không có điểm chênh lệch giữa các tổ hợp trong cùng một ngành);

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống và đảm bảo chất lượng tuyển sinh;

Xét tuyển các nguyện vọng bình đẳng (không có điểm chênh lệch giữa các nguyện vọng trong cùng một ngành), nếu thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng ở thứ tự ưu tiên thứ nhất (nguyện vọng 1) thì sẽ được tự động xét tuyển ở nguyện vọng ưu tiên thứ hai (nguyện vọng 2) và kế tiếp;

Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký, khi đã trúng tuyển ở nguyện vọng nào thì không được xét tuyển tiếp ở nguyện vọng sau;

Điểm trúng tuyển được tính theo thang điểm 10 trên tổng điểm tối đa của 3 môn thi trong tổ hợp xét tuyển là 30 điểm;

Đối với các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách, nếu vẫn còn vượt chỉ tiêu thì ưu tiên thí sinh có nguyện vọng cao hơn theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện không sử dụng tiêu chí phụ riêng để xét tuyển;

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời gian quy định của Học viện. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học.

Các điều kiện khác thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện.

###### Đối với Phương thức 3 - xét tuyển kết hợp

Thí sinh được đăng ký xét tuyển 02 nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một (01) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký;

Xét tuyển theo ngành và theo kết quả học tập của năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 (nếu chưa có kết quả năm học lớp 12) của các môn học tương ứng với tổ hợp bài thi/môn thi của ngành đăng ký xét tuyển;

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống cho đến hết chỉ tiêu;

Điểm trúng tuyển của các tổ hợp trong cùng một ngành là bằng nhau;

Điểm xét tuyển (ĐXT) được tính bằng tổng của ba (03) điểm bình quân kết quả học tập ở năm học lớp 10, lớp 11, lớp 12 hoặc học kỳ 1 lớp 12 (nếu chưa có kết quả năm học lớp 12) của ba (03) môn học tương ứng với tổ hợp bài thi/môn thi đã đăng ký xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên như tại điểm c mục 1.8 (nếu có), cộng với điểm ưu tiên (nếu có), công thức tính điểm xét tuyển:

ĐXT = [Điểm bình quân môn 1 + Điểm bình quân môn 2 + Điểm bình quân môn 3]

+ Điểm ưu tiên (nếu có). Trong đó:

Điểm bình quân môn = [Điểm năm lớp 10 + Điểm năm lớp 11 + Điểm năm lớp 12]/3

Nếu xét tuyển kết hợp không đủ chỉ tiêu thì số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo phương thức khác;

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vẫn phải đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch chung (thí sinh xếp nguyện vọng đã đủ điều kiện trúng tuyển là nguyện vọng 1 khi đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống để được trúng tuyển chính thức vào Học viện);

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trên Hệ thống tuyển sinh và theo kế hoạch quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học.

###### Đối với Phương thức 4 - xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy

Thí sinh được đăng ký xét tuyển 02 nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một (01) nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký;

Xét tuyển theo ngành và theo điểm xét tuyển đã quy đổi về thang điểm 30;

Xét trúng tuyển từ thí sinh có kết quả cao xuống cho đến hết chỉ tiêu;

Điểm trúng tuyển của các tổ hợp trong cùng một ngành là bằng nhau;

Điểm xét tuyển (ĐXT) được quy đổi về theo thang điểm 30 như sau, công thức tính điểm xét tuyển:

ĐXT theo kỳ thi đánh gia năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội:

ĐXT = điểm ĐGNL \*30/150 + điểm ưu tiên (nếu có)

ĐXT theo kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh:

ĐXT = điểm ĐGNL \*30/1200 + điểm ưu tiên (nếu có)

ĐXT theo kỳ thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội:

ĐXT = điểm ĐGTD \*30/100 + điểm ưu tiên (nếu có)

Nếu xét tuyển theo phương thức dựa vào kết quả bài thi ĐGNL hoặc ĐGTD không đủ chỉ tiêu thì số chỉ tiêu còn lại được chuyển sang xét tuyển theo phương thức khác;

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vẫn phải đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch chung (thí sinh xếp nguyện vọng đã đủ điều kiện trúng tuyển là nguyện vọng 1 khi đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống để được trúng tuyển chính thức vào Học viện);

Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trên Hệ thống tuyển sinh và theo kế hoạch quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nếu quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem là từ chối nhập học.

Học viện không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, không sử dụng điểm thi được bảo lưu để xét tuyển.